

Số: 421 /QĐ-STP

Hưng Yên, ngày 15 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc hỗ trợ kinh phí cho Công đoàn bộ phận Cơ quan Văn phòng Sở

GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 35/2021/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp Hưng Yên; số 2689/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 78/QĐ-STP ngày 01/02/2023 của Giám đốc Sở Tư pháp Hưng Yên về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Cơ quan Văn phòng Sở Tư pháp;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở và Chủ tịch Công đoàn bộ phận Cơ quan Văn phòng Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hỗ trợ Công đoàn bộ phận Cơ quan Văn phòng Sở số tiền là 46.500.000đ (Bốn mươi sáu triệu, năm trăm nghìn đồng) để chi Ngày Giỗ Tổ Hùng Vương 10/3, Giải phóng miền Nam 30/4 và Quốc tế Lao động 01/5/2024 cho đoàn viên công đoàn Cơ quan Văn phòng Sở (Kèm theo danh sách).

Điều 2. Nguồn kinh phí thực hiện.

Chi từ nguồn kinh phí tự chủ năm 2024 của Cơ quan Văn phòng Sở

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở; Chủ tịch Công đoàn bộ phận Cơ quan Văn phòng Sở, Phụ trách kế toán Sở và các ông, bà có tên tại Điều 1 căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC



Đinh Chung

UBND TỈNH HƯNG YÊN
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH CHI 03 NGÀY: GIỖ TỔ HÙNG VƯƠNG 10/3,
GIẢI PHÓNG MIỀN NAM 30/4 VÀ QUỐC TẾ LAO ĐỘNG 01/5/2024**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-STP ngày /4/2024
của Giám đốc Sở Tư pháp Hưng Yên)

STT	Họ và tên	Số tiền (Đồng)	Ghi chú
1.	Nguyễn Đình Chung	1.500.000	
2.	Ngô Hải Hoàn	1.500.000	
3.	Vũ Tuấn Anh	1.500.000	
4.	Trần Thế Tiêm	1.500.000	
5.	Cao Văn Hương	1.500.000	
6.	Trần Tất Đạt	1.500.000	
7.	Hoàng Thị Hoa	1.500.000	
8.	Phạm Thị Hồng Phúc	1.500.000	
9.	Đào Thị Cẩm Nhung	1.500.000	
10.	Phạm Văn Quân	1.500.000	
11.	Dương Thị Hoan	1.500.000	
12.	Nguyễn Thị Thủy	1.500.000	
13.	Nhữ Văn Thản	1.500.000	
14.	Dương Thị Kim Hồng	1.500.000	
15.	Phạm Thị Thương	1.500.000	
16.	Phạm Thị Thùy Chi	1.500.000	
17.	Nguyễn Thị Hương Huệ	1.500.000	
18.	Trần Thị Thanh Thùy	1.500.000	
19.	Đỗ Thị Thu Hạnh	1.500.000	
20.	Vương Thị Tuyền	1.500.000	
21.	Phạm Thị Ngân	1.500.000	
22.	Đào Thị Nguyên	1.500.000	
23.	Đỗ Xuân Nam	1.500.000	
24.	Hoàng Hồng Hà	1.500.000	
25.	Nguyễn Thị Phương Phú	1.500.000	
26.	Vũ Thị Mùi	1.500.000	
27.	Đỗ Thị Hoa	1.500.000	
28.	Đặng Thị Thanh Ngọc	1.500.000	
29.	Phạm Thị Hằng (PV)	1.500.000	
30.	Trần Công Khoản (BV)	1.500.000	
31.	An Xuân Huân (BV)	1.500.000	
	Tổng cộng	46.500.000	
Bằng chữ: Bốn mươi sáu triệu, năm trăm nghìn đồng./.			